TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHƯƠNG MỸ - TP HÀ NỘI** *** * * ***	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 79/2019/HNGĐ-ST.
Ngày 07/10/2019.
V/v: Tranh chấp HN&GĐ:

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯƠNG MỸ - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Tưởng Ngọc Tuấn**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Phạm Tiến Lợi**
2. Bà **Nguyễn Thị Liên**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Tô Mạnh Hà**, thư ký TAND huyện Chương Mỹ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ tham gia phiên tòa: Bà **Đỗ Thị Ly** – Kiểm sát viên.

Trong ngày 07/10/2019 tại Trụ sở TAND huyện Chương Mỹ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 134/2019/TLST-HNGĐ ngày 26/6/2019 về Tranh chấp Hôn nhân gia đình, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 92/2019/QĐXX-ST ngày 09 tháng 9 năm 2019 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Minh H, sinh năm 1984**.**

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Số nhà 145, Tập thể M, phường C, quận Hoàn Kiếm, Tp Hà Nội. Có mặt.

2. Bị đơn: Anh Hoàng Văn Q, sinh năm 1981.

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn T, xã T, huyện Chương Mỹ, Hà Nội. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện xin ly hôn và bản tự khai của chị Nguyễn Thị Minh H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị có đăng ký kết hôn với anh Hoàng Văn Q, sinh năm 1981, tại UBND phường Chương Dương ngày 28/01/2016, trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn vợ chồng sống với nhau hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân quan điểm sống, lối sống luôn bất đồng, anh Q không quan tâm đến vợ con. Vợ chồng chị đã sống ly thân nhau từ tháng 12/2018 đến nay, không ai quan tâm hỏi han đến ai. Nay chị thấy tình cảm vợ

chồng không thể hàn gắn nên đề nghị Tòa án xem xét giải quyết cho chị được ly hôn với anh Q.

Về con chung: Anh chị có 02 con chung là cháu Hoàng Nguyễn Bảo C, sinh ngày 30/6/2016 và cháu Hoàng Nguyễn Bảo A, sinh ngày 26/10/2018. Nếu được ly hôn chị xin nuôi cả hai cháu cho đến khi trưởng thành và không yêu cầu anh Q phải đóng góp nuôi con chung.

Về tài sản chung, công nợ chung: Vợ chồng anh chị không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Hoàng Văn Q: Mặc dù đã nhận được Thông báo thụ lý vụ án, Thông báo phiên họp kiểm tra chứng cứ và hòa giải; Quyết định đưa vụ án ra xét xử và giấy triệu tập hợp lệ của Tòa án nhưng anh Q không đến Tòa án làm việc.

Bà Ư là mẹ đẻ của anh Q và ở cùng nhà với anh Q cho biết: Anh Q chị H kết hôn với nhau từ năm 2016, sau khi kết hôn thì anh chị ở cùng với vợ chồng ông bà được một thời gian thì ở riêng, trong quá trình chung sống vợ chồng không mâu thuẫn gì, sau khi ở riêng vợ chồng mâu thuẫn như nào bà không biết. Vợ chồng anh chị có 02 con chung. Trong quá trình Tòa án giải quyết bà cũng đã nhận được văn bản của Tòa án và đã giao cho anh Q nhưng không hiểu sao anh không đến, bà đề nghị Tòa án giải quyết theo pháp luật.

Tại phiên Tòa hôm nay chị H vẫn giữ nguyên quan điểm của mình và đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Q và xin nuôi con chung.

Tòa án đã tiến hành hòa giải nhưng không có kết quả do anh Quang không có mặt tại phiên hòa giải.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ có ý kiến: Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã thực hiện đầy đủ các quy định về tố tụng dân sự, tiến hành hòa giải theo đúng quy định. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án là đúng quy định của pháp luật. Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị H. Về hôn nhân xử chị H được ly hôn với anh Q. Về con chung: Giao hai con chung cho chị H tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng, tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Q đến khi có thay đổi khác. Chị H phải chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Chị H đã làm đơn khởi kiện theo mẫu và nộp tiền tạm ứng án phí đúng quy định của pháp luật. Ngày 19/9/2019 Tòa án đã mở phiên tòa lần thứ nhất nhưng anh Q vắng mặt không có lý do, căn cứ khoản 1 Điều 227 BLTTDS Hội đồng xét xử hoãn phiên tòa. Hôm nay Tòa án mở lại phiên tòa lần

hai, anh Q vắng mặt không có lý do, căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 BLTTDS Hội đồng xét xử tiến hành xét xử theo thủ tục chung.

[2]. Về nội dung: Hôn nhân giữa chị H và anh Q trên cơ sở có tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại cơ quan có thẩm quyền là hôn nhân hợp pháp. Tuy nhiên cuộc sống chung không hạnh phúc. Nguyên nhân do vợ chồng không bảo ban được nhau, vợ chồng có quá nhiều điểm bất đồng trong lối sống, quan điểm sống. Anh chị sống ly thân từ năm 2018 cho đến nay không ai quan tâm hỏi han đến ai. Tòa án đã tiến hành hòa giải nhưng do anh Q cố tình lẩn tránh và không đưa ra được phương pháp để hàn gắn tình cảm vợ chồng. Điều này chứng tỏ hôn nhân giữa chị H và anh Q đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Việc chị H có đơn đề nghị ly hôn với anh Q là hoàn toàn tự nguyện và có căn cứ, phù hợp với Điều 56 Luật hôn nhân gia đình, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3]. Về con chung: Vợ chồng anh chị có 02 con chung, khi ly hôn chị H xin được nuôi con chung vì các cháu còn đang nhỏ. Xét yêu cầu của chị H, Hội đồng xét xử thấy, sau khi ly thân thì chị H vẫn trực tiếp chăm sóc các cháu, anh Q vắng mặt không có ý kiến gì. Xét thấy cần phải tiếp tục giao cháu Hoàng Nguyễn Bảo C, sinh ngày 30/6/2016 và cháu Hoàng Nguyễn Bảo A, sinh ngày 26/10/2018 cho chị H tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng cho đến khi trưởng thành, tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Q đến khi có thay đổi khác. Anh Q có quyền thăm nom con chung, không ai được ngăn cản.

[4.] Về tài sản chung: Chị H thừa nhận vợ chồng không có tài sản chung và không vay nợ ai, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. Về án phí: Căn cứ Điểm a khoản 5 Điều 27 Chương III Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án xử thì chị H phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào các Điều 56, Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm a khoản 5 Điều 27 Chương III Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Xử: Chị Nguyễn Thị Minh H được ly hôn anh Hoàng Văn Q.

Về con chung: Xác nhận chị H và anh Q có 02 con chung là cháu Hoàng Nguyễn Bảo C, sinh ngày 30/6/2016 và cháu Hoàng Nguyễn Bảo A, sinh ngày 26/10/2018. Giao cháu Bảo C và cháu Bảo A cho chị H tiếp tục chăm sóc nuôi

dưỡng cho đến khi trưởng thành hoặc đến khi có thay đổi khác. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Q đến khi có thay đổi. Anh Q có quyền thăm nom con chung, không ai được ngăn cản.

Về tài sản chung, công nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị Minh H phải nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn) đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được đối trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2015/0004024 ngày 20/5/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Chương Mỹ.

Áp dụng Điều 271; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự báo chị H biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; anh Q có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
-TAND thành phố Hà Nội;
-VKSND huyện Chương Mỹ;
-Chi cục THA huyện Chương Mỹ;
- UBND phường Chương Dương, quận Hoàn Kiếm, Tp Hà Nội (nơi đăng ký kết hôn);
- Các đương sự;
-Lưu HS.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Tưởng Ngọc Tuấn

Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - chủ toạ phiên toà**